Bán Hàng

Dự án: Hệ thống quản lý bán hàng

Tháng 11/ 2016

Phiên Bản 1.00

Mã Tài Liệu: REQ\_5

Nhóm 06 – DHKTPM10ATT

# Document Revisions

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Date | Version Number | Document Changes |
| 10/11/2016 | 1.0 | Bản Phân Tích Thiết Kế -Tiến độ (65%) - Thành Viên: Châu Minh Tuấn |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |

# Phân Tích Bán Hàng

## Mô Tả

Là Chức năng chính của một công ty bán hàng, Là nơi để bán các sản phẩm nhập từ kho ra thị trường, và là nơi đem lại nguồn thi chính cho công ty.

Hàng hóa được nhập từ kho xong sau đó bắt đầu bán cho khách hàng

Với những trường hợp hàng hóa bị hỏng, lỗi thì báo với phòng kế hoạch [REQ\_1] để tiến hàng trả lại hàng.

## Chức năng chính

* Nhập Hàng
* Xuất Hóa Đơn
* Xuất Hàng

# Phân Tích Use Case

## Use Case: Nhập Hàng

**Mã UseCase: UC5\_1**

### Mô Tả Use Case

* Khi Cửa hàng có nhu cầu nhập hàng hoặc hết hàng, phía cửa hàng sẻ liên lạc với phòng kế hoạch để yêu cầu kho tiến hành nhập hàng cho mình
* Các thông tin cần thiết cho việc nhập hàng bao gồm:
  + Cửa hàng
  + Sản Phẩm
  + So Lượng

### Actor

Actor Chính: Nhân Viên Quản lý Bán hàng

### Stakeholders

* Kho
* Phòng Kế Hoạch
* Quan Lý bán hàng

### Preconditions – Tiền điểu Kiện

* Khi Cửa hàng muốn nhập thêm hàng hoặc hết hàng.

### Basic Flow

|  |  |
| --- | --- |
| **Basic flow** | |
| **Actor** | **Hệ thống** |
| * 1.1 Tại **giao diện chính** của hệ thống, Yêu cầu nhập hàng | * 2.1 Hệ thống load ra một form Bao gồm các thông tin cần thiết để |
| * 3.1 Điền đầy đủ các thông tin cần thiết | * 4.1 Kiếm tra các thông tin người điền vào theo thời gian thực |
| * 5.1 Chọn Xác Nhận | * Cập nhật lên CSDL. Thông báo tới người dùng. |

### Alternate flow and Exception

1. **Exception**: Thông tin nhập Không Chính xác:
2. Thông báo cho người dùng yêu cầu thực hiện lại
3. **Exception**: Mất kết nối, không lưu vào cơ sở dữ liệu thành công:

Thông báo cho người dùng và yêu cầu thử lại

1. **Exception**: Đường truyền mạng gặp vấn để

Yêu cầu bộ phận kỹ thuật kiểm tra lại đường truyển mạng.

1. **Alternate**: Hủy thao tác trong quá trình thực hiện

Thực hiện lại bước 3.1

### Post Conditions

Thông tin nhập kho được gửi tới kho thành công

### Điều Kiện Thành Công

Cửa hàng được cập nhật hàng hóa

### Failure End Condition

Trong quá trình thực hiện, Actor hủy thao tác hoặc có các lỗi xảy ra như trong Mục [3.1.6] đề cập

### Frequency

Quá trình hiển thị form nhập và lưu được thực hiện trong vòng từ 5-10 giây

### Hiệu Năng

Thông tin gửi đi trong vòng 5 giây kể từ khi chọn nút gửi

### Security

Bảo mật thông tin nhân viên. Không để thông tin nhân viên bị lộ ra.

### Activity Diagram

### Sequence Diagram

## Use Case: Xuất Hóa Đơn

**Mã UseCase: UC5\_2**

### Mô Tả Use Case

* Khi khách hàng mua hàng thành công, cửa hàng sẻ có hóa đơn nhằm xác nhận việc mua hàng của khách hàng.

### Actor

Actor Chính: Nhân Viên Quản lý Bán hàng

### Stakeholders

* Kho
* Phòng Kế Hoạch
* Quan Lý bán hàng

### Preconditions – Tiền điểu Kiện

* Khi Cửa hàng muốn nhập thêm hàng hoặc hết hàng.

### Basic Flow

|  |  |
| --- | --- |
| **Basic flow** | |
| **Actor** | **Hệ thống** |
| * 1.1 Tại **giao diện chính** của hệ thống, Yêu cầu nhập hàng | * 2.1 Hệ thống load ra một form Để nhập thông tin mua |
| * 3.1 Điền đầy đủ các thông tin cần thiết | * 4.1 Kiếm tra các thông tin người điền vào theo thời gian thực |
| * 5.1 Chọn Xác Nhận | * Cập nhật lên CSDL. Thông báo tới người dùng. |

### Alternate flow and Exception

1. **Exception**: Thông tin nhập Không Chính xác:
2. Thông báo cho người dùng yêu cầu thực hiện lại
3. **Exception**: Mất kết nối, không lưu vào cơ sở dữ liệu thành công:

Thông báo cho người dùng và yêu cầu thử lại

1. **Exception**: Đường truyền mạng gặp vấn để

Yêu cầu bộ phận kỹ thuật kiểm tra lại đường truyển mạng.

1. **Alternate**: Hủy thao tác trong quá trình thực hiện

Thực hiện lại bước 3.1

### Post Conditions

Khách hàng nhận được hóa đơn

### Điều Kiện Thành Công

Xuất hóa đơn thành công cho khách hàng

### Failure End Condition

Trong quá trình thực hiện, Actor hủy thao tác hoặc có các lỗi xảy ra như trong Mục [3.1.6] đề cập

### Frequency

Quá trình hiển thị form nhập và lưu được thực hiện trong vòng từ 5-10 giây

### Hiệu Năng

Thông tin gửi đi trong vòng 5 giây kể từ khi chọn nút gửi

### Security

Bảo mật thông tin nhân viên. Không để thông tin nhân viên bị lộ ra.

### Activity Diagram

### Sequence Diagram